

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2017/HSST

Ngày: 16/11/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trọng Quý;
2. Ông Nguyễn Văn Tôn.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Đỗ Thu Hà - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả - tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên toà: Ông Đào Thế Phong - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/11/2017 tại Hội trường xét xử số 2 – Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 154/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Minh C**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 19/01/1974, tại Cẩm Phả, Quảng Ninh; Nơi ĐKNKTT, chỗ ở: Tổ 5, khu B, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đặng Minh D - Sinh năm: 1942; Con bà: Đinh Thị N - Sinh năm: 1949; Vợ: , con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 1993, bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, Ngày 06/10/1999, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phúc thẩm phạt 12 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, Ngày 24/01/2003, Toà án nhân dân tối cao xử phúc thẩm phạt 09 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong bản án ngày 26/8/2009.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 10/6/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh – Có mặt tại phiên tòa.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Mạnh D; Trú tại: Tổ 9, khu A, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Đặng Thị K; Trú tại: Tổ 9, khu A, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh – Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Đặng Minh C bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 02 giờ 10 phút, ngày 10/6/2017, tại phòng 102 nhà nghỉ Hạ Long Xanh thuộc tổ 5, khu L, phường T, thành phố Cẩm Phả, Đặng Minh C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng, thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Thu giữ của C 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, 01 chiếc khẩu trang, 01 chai nhựa có nắp đậy lỗ gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa, 01 chiếc ví giả da, 01 giấy phép lái xe, 01 quyển hộ chiếu, 01 thẻ ATM ngân hàng Maritime Bank, 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank đều mang tên Đặng Minh C, 01 điện thoại di động Nokia, 03 bật lửa, 01 ống kim loại nhỏ, 03 vỏ túi nilon, 15.540.000 đồng, 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, biển số 14C- 190.48; bên trong cốp xe có 01 ví giả da, 20 vỏ túi nilon, 01 máy ảnh Canon màu trắng, 02 chiếc điện thoại di động Nokia, 01 bình xịt hơi cay.

Tại bản kết luận giám định số 383 ngày 14/6/2017, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) và 01 ống thủy tinh một đầu có bầu tròn bên trong dính chất tinh thể màu trắng dạng vết (kí hiệu M2) thu giữ của Đặng Minh C là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Trọng lượng lần lượt là M1: 40,02gam; M2: không xác định được trọng lượng. Trong mẫu nước tiểu ghi thu của Đặng Minh C gửi giám định có chất ma túy; Loại: Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 160/KSĐT - HS ngày 01/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Đặng Minh C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm m khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tiếp tục đưa ra các chứng cứ chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đặng Minh C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung bản cáo trạng, đề nghị áp dụng điểm m khoản 2 điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Minh C từ 07 (tám) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, và xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đặng Minh C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 22 giờ ngày 09/6/2017, Đặng Minh C điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, biển số 14C- 190.48 (là xe bị cáo mượn của anh Nguyễn Mạnh D từ trước đó) đến khu vực Loong Toòng, thành phố Hạ Long mua

ma túy đá để sử dụng. Tại đây, C mua 01 túi ma túy đá giá 5.000.000 đồng của 01 người không quen biết rồi điều khiển xe ô tô về Cẩm Phả. Đến khoảng hơn 00 giờ ngày 10/6/2017, C điện thoại rủ Vũ Quỳnh H (trú tại tổ 1, khu S3, phường S, thành phố Cẩm Phả) sử dụng ma túy đá. H đồng ý và bảo C đến đón. C đi xe ô tô trên đón H đến nhà nghỉ Hạ Long Xanh thuê phòng 102. Tại phòng, C lấy một ít ma túy đá ra để sử dụng và để túi ma túy lên thành cửa sổ. Lúc này, H bảo ra ngoài mua đồ ăn đêm về phòng. Khi H ra khỏi phòng, thì Công an đến kiểm tra, phát hiện thu giữ toàn bộ vật chứng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Mạnh D, chị Đặng Thị K. Lời khai của anh D thể hiện: Ngày 08/06/2017 anh D có cho bị cáo mượn 01 xe ô tô Ford Ranger, biển số 14C- 190.48 để đi Lạng Sơn thăm bạn, anh không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy. Lời khai của chị K thể hiện: Ngày 08/6/2017 chị có đưa cho bị cáo 14.910.000 đồng để đi bảo dưỡng xe. Khi bị cáo bị bắt, Công an đã thu giữ xe ô tô và số tiền trên. Anh D đã nhận lại xe ô tô Ford Ranger, biển số 14C- 190.48, chị K đã nhận lại số tiền 14.910.000 đồng và anh chị không có yêu cầu gì.

Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của các nhân chứng anh Nguyễn Công C1, anh Trịnh Văn H1, chị Vũ Quỳnh H, biên bản về việc bắt người, biên bản kiểm tra tạm giữ đồ vật, tài liệu, vật chứng thu giữ. Cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Minh C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm m khoản 2 điều 194 - Bộ luật hình sự.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, bị cáo là người có hiểu biết về pháp luật và tác hại của ma túy nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém dẫn bị cáo vào con đường phạm tội, hành vi bị cáo thực hiện đã tiếp tay cho các đối tượng mua bán trái phép chất ma túy, là cầu nối làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, nên cần phải xử lý nghiêm. Tuy nhiên cũng xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Đặng Minh C đã xuất trình giấy chứng nhận huy chương kháng chiến hạng nhì mang tên Đặng Minh D (là bố đẻ của bị cáo). Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo C theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự

Về hình phạt bổ sung: Theo qui định tại Khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự thì còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 01 phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 383/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, Model: 107 là phương tiện C sử dụng để rủ H cùng sử dụng ma túy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước; Số tiền 630.000đ (*Sáu trăm ba mươi nghìn đồng*); 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, Model: 206; 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, Model: 105; 01 (một) Thẻ ATM Ngân hàng MARITIME BANK số thẻ 9704 2600 0608 0105, không kiểm tra số dư trong tài khoản; 01 (một) Thẻ ATM ngân hàng Agribank số thẻ 9704 0509 1823 1023 mang tên DANG MINH C, không kiểm tra số dư trong tài khoản; 01 (một) Máy ảnh nhãn hiệu Canon IXUS 115HS, màu bạc là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội và 01 (một) Giấy phép lái xe số 220119008276 mang tên Đặng Minh C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 23/6/2016; 01 (một) Quyền hộ chiếu số B 6081627 mang tên Đặng Minh C do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 19/3/2012 là giấy tờ nhân thân của bị cáo cần trả lại; 01 (một) Chai nhựa có nắp đậy hai lỗ gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa, đã cũ, đã qua sử dụng; 02 (hai) Ví giả da màu nâu, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) Khẩu trang bằng vải, đã cũ, đã qua sử dụng; 03 (ba) Bật lửa ga, đã cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) Đoạn ống kim loại nhỏ, màu trắng, đã cũ, đã qua sử dụng; 23 (hai mươi ba) Túi nilon màu trắng, loại nhỏ, đã cũ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; 01 bình xịt hơi cay là vật cấm nên giao cho Đội cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an thành phố Cẩm Phả xử lý theo thẩm quyền.

Đối với người bán ma túy cho Đặng Minh C tại Hạ Long, không rõ tên tuổi, địa chỉ nên không đủ cơ sở để làm rõ.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, biển số 14C – 190.48, qua điều tra xác định chiếc xe ô tô là của anh Nguyễn Mạnh D cho Đặng Minh C mượn, anh D không biết việc C đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho anh D.

Đối với số tiền 15.540.000 đồng thu giữ của Đặng Minh C, qua điều tra xác minh trong đó có 14.910.000 đồng là tiền của chị Đặng Thị K (em gái C), không liên quan đến hành vi phạm tội của C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã trả lại 14.910.000 đồng cho chị K.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Minh C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm m khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Minh C 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 10/6/2017.

Áp dụng: Điểm a, c Khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự. Điểm a, đ khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 383/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 (một) Chai nhựa có nắp đậy hai lỗ gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa, đã cũ, đã qua sử dụng; 02 (hai) Ví giả da màu nâu, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) Khẩu trang bằng vải, đã cũ, đã qua sử dụng; 03 (ba) Bật lửa ga, đã cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) Đoạn ống kim loại nhỏ, màu trắng, đã cũ, đã qua sử dụng; 23 (hai mươi ba) Túi nilon màu trắng, loại nhỏ, đã cũ, đã qua sử dụng;

Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, Model: 107, số IMEI 1: 351732/06/900264/3, số IMEI 2: 351732/06/900265/0, kèm 02 sim, 01 pin. Điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng;

Trả lại cho bị cáo Đặng Minh C 630.000đ (*Sáu trăm ba mươi nghìn đồng*); 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, Model: 206, không rõ số IMEI, không kèm sim, kèm 01 pin. Điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, Model: 105, số IMEI: 359750/06/135035/8, không kèm sim, kèm 01 pin. Điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) Giấy phép lái xe số 220119008276 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 23/6/2016; 01 (một) Quyền hộ chiếu số B 6081627 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 19/3/2012 đều mang tên Đặng Minh C; 01 (một) Thẻ ATM Ngân hàng MARITIME BANK số thẻ 9704 2600 0608 0105, không kiểm tra số dư trong tài khoản; 01 (một) Thẻ ATM ngân hàng Agribank số thẻ 9704 0509 1823 1023 mang tên Đặng Minh C, không kiểm tra số dư trong tài khoản; 01 (một) Máy ảnh nhãn hiệu Canon IXUS 115HS, màu bạc, đã cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (theo biên bản giao vật chứng số 24/BB - THA ngày 24 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả).

Tịch thu giao cho Đội quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an thành phố Cẩm Phả quản lý 01 bình xịt hơi cay theo biên bản giao nhận ngày 07 tháng 9 năm 2017 tại Đội cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an thành phố Cẩm Phả.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 99; Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Đặng Minh C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị K, báo cho bị cáo và chị K biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể

từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Q/Ninh;
- VKSND TP Cẩm Phả;
- Công an TP Cẩm Phả;
- Chi cục THADS TP Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Hoàng Thị Hải